

Số: 324/TM-YHB

Hải Phòng, ngày 22 tháng 7 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Về việc thẩm định giá trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị thẩm định giá

Viện Y học biển đang tiến hành các thủ tục lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm máy đo và phân tích thành phần cơ thể, cụ thể như sau:

1. Danh mục trang thiết bị thẩm định giá: *Đính kèm Phụ lục I*
2. Mục đích thực hiện: Làm cơ sở xây dựng giá gói thầu mua sắm
3. Đơn vị mời thẩm định giá: Viện Y học biển

- Địa chỉ: Số 21 đường Võ Nguyên Giáp, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Nhận văn bản giấy trực tiếp tại địa chỉ: Văn thư, Viện Y học biển

- Hoặc gửi file trực tiếp Email: qtv@vinimam.org.vn

- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Liên hệ số điện thoại 02253 519 687 (nhánh 502), Phòng quản trị vật tư – thiết bị y tế

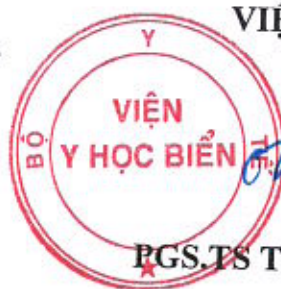
- Đề nghị quý Công ty/ Đơn vị có nhu cầu tham gia gửi 01 bộ hồ sơ năng lực bao gồm: Hồ sơ đăng ký kinh doanh, hồ sơ nhân sự, các hợp đồng tương tự đã thực hiện, thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (đã bao gồm chi phí đi thẩm định), các tài liệu khác có liên quan (nếu có)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 22 tháng 7 năm 2024 đến trước 17h ngày 31 tháng 7 năm 2024.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Website của Viện Y học biển (để công khai);
- Lưu: VT, TCKT, QTVT.



VIỆN TRƯỞNG

PGS.TS Trần Thị Quỳnh Chi

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Thư mời số 324/TM-YHB ngày 22 tháng 7 năm 2024)

ST T	Tên thiết bị	Chỉ tiêu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Máy đo và phân tích thành phần cơ thể	<p>I. YÊU CẦU CHUNG</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở đi - Đạt chứng nhận chất lượng quốc tế: ISO 13485 hoặc tương đương. - Điện áp hoạt động: 220VAC/50Hz. - Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa lên tới $\geq 30^{\circ}\text{C}$; Độ ẩm tối đa lên tới $\geq 70\%$ <p>II. YÊU CẦU CẤU HÌNH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy phân tích thành phần cơ thể kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy <p>Trong đó bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Dây nguồn: 01 cái 2. Cáp điện cực: 04 cái 3. Điện cực ngón tay: 04 cái 4. Điện cực chân: 02 cái 5. Điện cực dán: 08 cái 6. Miếng dán điện cực: 01 bộ 7. Túi đựng máy: 01 cái 8. Xe đặt máy: 01 bộ 9. Pin dự trữ: 01 bộ 10. Phần mềm quản lý dữ liệu: 01 bộ 11. Máy in màu Laser khổ A4: 01 cái 12. Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ <p>III. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông số kỹ thuật chính <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình hiển thị: $\geq 800 \times \geq 480$ LCD Màn hình cảm ứng ≥ 10 inch và bàn phím - Cổng giao tiếp: RS-232C, USB HOST, USB SLAVE - Dòng điện tiêu thụ: $\leq 100\mu\text{A}(1\text{kHz}), \geq 500 \mu\text{A}(5\text{kHz})$ - Điện áp sử dụng: + Điện áp vào AC 100 - 240VAC/50Hz + Điện áp ra: $\geq 12\text{VDC}, \geq 3\text{A}$ - Cân nặng thiết bị: $\geq 2\text{kg}$ - Thời gian đo: ≤ 120 giây - Giới hạn cân nặng: $< 250\text{kg}$ - Giới hạn chiều cao: $95 - \leq 220$ cm - Giới hạn tuổi: $3 - \leq 99$ tuổi - Máy in tương thích với máy chính - Bản kết quả cơ bản: Bảng kết quả Phân tích thành phần cơ thể in giấy A4 	máy	01

- Các tư thế sử dụng: Đứng, ngồi, nằm
- Các cách sử dụng điện cực: Chạm hoặc dán
- Chế độ dành cho bệnh nhân chạy thận: Thời gian đo (Trước/Trong/Sau khi chạy thận), Điểm tiếp cận, Chế độ dành riêng cho bệnh nhân bị liệt
- Dữ liệu Kết quả kiểm tra: có thể lưu lên đến $\geq 100,000$ kết quả
- Sao chép dữ liệu: có thể xem trên Excel hoặc phần mềm quản lý dữ liệu
- Sao lưu và khôi phục dữ liệu bằng USB

2. Phương pháp đo phân tích điện trở sinh học

- Trở kháng: ≥ 30 phép đo trở kháng bằng ≥ 6 tần số khác nhau ($\geq 1\text{kHz}$, $\geq 5\text{kHz}$, $\geq 50\text{kHz}$, $\geq 250\text{kHz}$, $\geq 500\text{kHz}$, $\geq 1000\text{kHz}$) tại ≥ 5 thành phần cơ thể (Tay phải, tay trái, thân, chân phải, chân trái)

- Điện kháng, Góc pha: ≥ 15 phép đo điện kháng, góc pha bằng cách dùng ≥ 3 tần số khác nhau ($\geq 5\text{kHz}$, $\geq 50\text{kHz}$, $\geq 250\text{kHz}$) tại ≥ 5 thành phần cơ thể (Tay phải, tay trái, thân, chân phải, chân trái)

3. Phương pháp điện cực

- Điện cực tiếp xúc ≥ 8 điểm với điện cực ngón tay và chân.

4. Phương pháp đo lường

- Phương pháp phân tích trở kháng điện sinh học đa tần số trực tiếp.

- Phương pháp phân tích trở kháng điện sinh học đa tần số đồng thời.

5. Phương pháp tính toán cơ thể

- Không có sự tính toán mang tính chất kinh nghiệm

6. Kết quả

6.1. Bảng kết quả phân tích thành phần cơ thể

- Phân tích thành phần cơ thể: lượng nước nội bào, lượng nước ngoại bào, khối protein, khối khoáng, khối mỡ cơ thể.

- Phân tích cơ-mỡ: phân tích trọng lượng, khối cơ xương, khối mỡ cơ thể, phần trăm mỡ cơ thể, BMI.

- Phân tích nạc từng phần cơ thể: nạc tay trái, tay phải, thân, chân trái, chân phải.

- Phân tích nước từng phần: nước tay trái, tay phải, thân, chân trái, chân phải.

- Tỷ lệ nước ngoại bào trên tổng lượng nước cơ thể: tỷ lệ tổng, tỷ lệ nước tay phải, tay trái, thân, chân phải, chân trái.

- Thông số dinh dưỡng: Khối tế bào cơ thể, khối khoáng trong xương, chu vi cánh tay, chu vi cơ cánh tay, tỷ lệ eo-hông, diện tích mỡ nội tạng, tỷ lệ chuyển hóa cơ bản, tỷ lệ tổng nước cơ thể trên khối không mỡ.

- Lịch sử nước cơ thể, góc pha toàn cơ thể, góc pha bộ phận, điện trở

Y
T
C
★

6.2. Bảng kết quả nước cơ thể I

- Phân tích nước cơ thể: nước nội bào, nước ngoại bào, tổng nước cơ thể.

- Phân tích nước từng phần cơ thể: nước tay trái, tay phải, thân, chân trái, chân phải.

- Tỷ lệ nước ngoại bào trên tổng lượng nước cơ thể: tỷ lệ tổng, tỷ lệ nước tay phải, tay trái, thân, chân phải, chân trái. Biểu đồ biểu diễn tỷ lệ nước tổng và từng phần cơ thể.

- BMI, % mỡ cơ thể, tỷ lệ chuyển hóa cơ bản, khối tế bào cơ thể, khối khoáng trong xương, khối không mỡ, chu vi cánh tay, chu vi cơ cánh tay, tỷ lệ tổng nước cơ thể trên khối không mỡ.

- Lịch sử nước cơ thể, góc pha toàn cơ thể, góc pha bộ phận, điện trở

7. Bảng kết quả nước cơ thể II

- Phân tích nước cơ thể: nước nội bào, nước ngoại bào, tổng nước cơ thể.

- Phân tích nước từng phần cơ thể: nước tay trái, tay phải, thân, chân trái, chân phải.

- Tỷ lệ nước ngoại bào trên tổng lượng nước cơ thể: tỷ lệ tổng, tỷ lệ nước tay phải, tay trái, thân, chân phải, chân trái. Biểu đồ biểu diễn tỷ lệ nước tổng và từng phần cơ thể.

- Phân tích mỡ-cơ: trọng lượng, khối cơ xương, khối mỡ cơ thể, BMI, phần trăm mỡ cơ thể.

- Phân tích thành phần cơ thể: khối nạc mềm, khối không mỡ

- Phân tích nạc từng phần: nạc tay phải, tay trái, thân, chân phải, chân trái

- Khối protein

- Khối khoáng trong xương

- Thông số dinh dưỡng: Khối tế bào cơ thể, khối khoáng trong xương, chu vi cánh tay, chu vi cơ cánh tay, tỷ lệ eo-hông, diện tích mỡ nội tạng, tỷ lệ chuyển hóa cơ bản, tỷ lệ tổng nước cơ thể trên khối không mỡ.

- Lịch sử nước cơ thể, góc pha toàn cơ thể, góc pha bộ phận, điện trở

- Thông tin trọng lượng khô cơ thể.

IV. YÊU CẦU KHÁC

- Cung cấp giấy ủy quyền của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối bán hàng tại Việt Nam

ương trình huấn luyện, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại đơn vị

- Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển kết bảo trì thiết bị theo quy định của nhà sản xuất

- Bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng kể từ khi bàn giao

- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế sau bảo hành trong thời gian tối thiểu ≥ 10 năm.

	<ul style="list-style-type: none">- Cam kết cung cấp hồ sơ kiểm định an toàn của thiết bị và các phương tiện đo.- Cam kết cung cấp hồ sơ kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật của máy nếu có (theo Thông tư 05/2022/TT-BYT hướng dẫn Nghị định 98/2021/NĐ-CP quản lý trang thiết bị y tế ban hành 01/8/2022.). <p>kết cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ chất lượng tài liệu khi ban giao hàng hóa gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế (trường hợp phải cấp phép nhập khẩu theo quy định Thông tư số 30/2015/TT-BYT); Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy xác nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); hồ sơ chứng nhận đủ điều kiện lưu hành; Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp.+ Đối với trang thiết bị y tế loại A, B, C, D; Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng loại A,B, C, D do cơ quan thẩm quyền cấp- Có bảng chào giá phụ kiện thay thế, sửa chữa chính của máy.- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì : Tiếng Anh, Tiếng Việt	
--	---	--

TIẾNG ANH